

Số: 05/2024/QĐST-DS

Đan Phượng, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 132/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Cù Thị L, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số nhà 3, Cầu Ng, đường Đại Ph1, cụm 6, xã Đan P, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

** Bị đơn:* Chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr), sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số nhà 22, đường Đại Ph 1, cụm 5, xã Đan P, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Cù Đình C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số nhà 22, đường Đại Ph 1, cụm 5, xã Đan P, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Cường: Chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr), sinh năm 1981; địa chỉ: Số nhà 22, đường Đại Ph 1, cụm 5, xã Đan P, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr) xác nhận nợ bà Cù Thị L số tiền gốc vay ngày 14/01/2021 và 17/4/2021 (chốt nợ ngày 18/12/2021) là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Bà Cù Thị L chỉ yêu cầu một mình chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr) trả nợ

tiền gốc và không yêu trả tiền lãi.

2.2. Thời hạn để chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr) thực hiện nghĩa vụ như trên tại mục 2.1 đối với bà Cù Thị L là kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

2.3. Trường hợp chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr) không thực hiện đúng như cam kết tại mục 2.1 và mục 2.2 thì bà Cù Thị L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện Đan Phượng thi hành quyết định của Tòa án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Án phí: Chị Lê Thị Th (tức Lê Quỳnh Tr) tự nguyện chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu